TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Đông và bà Nguyễn Thụy Lệ Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 14/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 03-12-2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16-6-1987 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cứ trú: Thôn M, xã M, huyện Ng, tỉnh Th; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Th và bà Phạm Thị M; Vợ Lê Thị Kh (đã ly hôn) và có 01 con chung, sinh năm 2015; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Ông Hồ Hữu Ngh, sinh năm 1950; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H trước đó có sử dụng ma túy *(loại Heroin)*. Qua các mối quan hệ xã hội, H biết một người đàn ông *(không rõ nhân thân, lai lịch)* có bán ma tuý ở khu

vực thôn 5, thị trấn P, huyện Ng và đã mua được ma tuý của người này một lần để sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/09/2024, vì có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Hùng đã đi đến ngã tư trung tâm thị trấn P, huyện Ng, sau đó thuê ông Hồ Hữu Ngh là người hành nghề lái xe ôm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen, biển kiểm soát 82H1 – 9512 chở mình đi đến khu vực thôn 5, thị trấn P. Khi đi đến gần nhà nghỉ Ven Đô, thuộc thôn 5, thị trấn P thì H nói ông Ngh dừng xe lại đứng đợi ở ven đường để mình đi gặp người quen. H xuống xe đi bộ khoảng 30 mét và rẽ phải vào đường đất, đi tiếp hướng vào lô cao su, đứng đợi một lúc thì gặp người đàn ông trước đây đã bán ma tuý cho mình. H hỏi người này bán cho 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) ma tuý loại Heroine thì người này đồng ý nhận tiền và lấy hai gói giấy bên trong chứa ma tuý loại heroin đưa cho H. H cầm trong tay trái sau đó đi bộ ra đường Quốc lộ 14, lên xe mô tô của ông Ngh và nói chở về lại ngã tư trung tâm thị trấn P. Khoảng 10 giờ 55 phút cùng ngày, khi đi đến thôn 4, thị trấn P thì bị lực lượng công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. H thấy tổ công tác thì hoảng sợ nên nhảy xuống xe định bỏ chạy nhưng bị tổ công tác khống chế và kiểm tra, phát hiện hai gói ma tuý mà H đang cầm trong lòng bàn tay trái *(sau này kiểm tra thấy có kích thước (3,5x02)cm và (4,4x2,8)cm)*. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật, vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 363/KL-KTHS ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắn dạng cục bột màu trắng (ký hiệu M1; M2) được niêm phong trong phong bì bằng giấy gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng là: 0,593 gam.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSNH ngày 14 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố Phạm Văn H về tội:*" Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 và đề nghị áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/9/2024. Buộc bị cáo phải nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với bản kết luận giám định số 363/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K.

- Người làm chứng ông Hồ Hữu Nghệ trình bày tại hồ sơ vụ án: Hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng đã miêu tả.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết về hành vi phạm tội của mình là sai, không biện minh cho hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố mẹ già con nhỏ, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Phạm Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cho thấy vào lúc 10 giờ 55 phút ngày 26/09/2024, tại thôn 4, thị trấn P huyện Ng, tổ công tác Công an huyện Ng kiểm tra phát hiện Phạm Văn H đang ngồi sau xe của ông Hồ Hữu Ngh là người hành nghề lái xe ôm đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen, biển kiểm soát 82H1 – 9512, thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra, phát hiện hai gói ma tuý mà H đang cầm trong lòng bàn tay trái. H khai nhận H gặp người đàn ông trước đây đã bán ma tuý cho mình *(không biết nhân thân lai lịch)* tại thôn 5, thị trấn P và mua của người này 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng)* hai gói ma tuý loại Heroine.

Tổ công tác Công an huyện Ng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và niêm phong tang vật gửi đi giám định, số ma túy này (ký hiệu M1, M2) có tổng khối lượng 0,593 gam, loại Heroine.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm những quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05

năm. Chính vì vậy bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử bị cáo thể hiện "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt:

[4.1] Áp dụng hình phạt chính: Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, mức độ phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ trái phép 0,593 gam ma túy loại Heroine để sử dụng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng một tình tiết giảm nhẹ. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo ý thức được hậu quả của việc sử dụng ma túy, biết rõ hành vi thực hiện của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Bản thân bị cáo biết rõ ma tuý là chất cấm, việc sử dụng ma tuý trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ của bị cáo, ảnh hưởng trực tiếp đến gia đình và xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt của viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mức thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, theo lời khai của bị cáo thì không biết lai lịch của đối tượng này, khi bị cáo mua ma tuý không có người làm chứng, lời khai của bị cáo về nhận dạng là người đàn ông khoảng trên 50 tuổi, cao 1,60m, dáng người mập, da trắng, nói giọng miền bắc. Hiện tại Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và nhận định tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với anh Hồ Hữu Ngh là người lái xe ôm được bị cáo H thuê để chở đi đến thôn 5, thị trấn P, huyện Ng, việc H tự đi mua ma tuý thì ông Ngh hoàn toàn không biết nên không xử lý đối với anh Ngh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, đánh giá và xử lý như sau:

Đối với số ma túy thu giữ được hoàn lại sau khi giám định là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 363/KL-KTHS", *(bên trong có chứa 0,573g ma tuý loại Heroine),* tại các mép dán mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K" và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/9/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng cấm lưu hành: 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 363/KL-KTHS", *(bên trong có chứa 0,573g ma tuý loại Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định),* tại các mép dán mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K" và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Công an huyện Ng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17-12-2024), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND t. K;
- VKSND t. K;
- VKSND h. Ng;
- Công an h. Ng;
- Chi cục THADS h. Ng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh